

Số: 17/2026/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 08 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 671/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần QN; địa chỉ trụ sở chính: Tầng A, Tòa nhà B, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà D - cán bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần QN (theo văn bản ủy quyền số 222445.25 ngày 30/7/2025 của Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và Xử lý nợ vùng – vùng Đông Bắc).

- *Bị đơn:* Chị DTN, sinh năm 1992; số CCCD: 031192001701; địa chỉ: Tổ dân phố E, phường F, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Tính đến ngày 29/4/2026, chị DTN còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần QN số tiền 965.255.498 đồng

Trong đó nợ gốc là 742.150.000 đồng

Nợ lãi trong hạn: 41.364.340 đồng

Nợ lãi quá hạn: 181.741.158 đồng

Chị DTN còn phải tiếp tục trả lãi trên số tiền nợ gốc, nợ lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày 30/04/2026 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản tiền phải trả Ngân hàng thương mại cổ phần QN theo quy định tại hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp mà các bên đã ký kết.

Trường hợp chị DTN không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ

trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần QN có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản mà chị DTN đã thế chấp cho khoản vay, gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 688C, tờ bản đồ số 17, diện tích 116,5m², địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện I, thành phố Hải Phòng (nay là G, phường J, thành phố Hải Phòng) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 837977, sổ vào sổ cấp GCNQSDĐ: CH00127 do UBND huyện I cấp ngày 18/9/2014 cho ông K, sinh năm 1962 và bà L, sinh năm 1963, ngày 07/10/2022 xác nhận chuyển nhượng cho chị DTN. Tài sản được thế chấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần QN theo Hợp đồng thế chấp số 1791.HĐTC1.071.22 ngày 10/10/2022, số công chứng 19384/HĐTC/2022, quyền số 07 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 10/10/2022 tại Văn phòng công chứng Đất Cảng.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ, chị DTN phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết nợ cho Ngân hàng. Trường hợp phát mại tài sản thế chấp, nếu giá trị tài sản sau khi thanh toán cho Ngân hàng còn thừa thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại cho chị DTN.

Về án phí: Chị DTN tự nguyện nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 20.478.832 đồng. Trả lại Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí là 18.709.000 đồng theo Biên lai số 0008761 ngày 26/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 3 – Hải Phòng;
- Phòng THA dân sự Khu vực 3- Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quỳnh Như